

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 17/2018/HS-ST

Ngày 07 - 3 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lục Văn Vãn.

Bà Vũ Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 30/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thế N.

Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1998 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Đội 7, thôn A, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 07/12; dân tộc: Dáy; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D (đã chết), con bà Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; tiền án không, tiền sự không; Bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2016 đến ngày 28/10/2016 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Phương N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/9/2016, Hoàng Thế N nhắn tin điện thoại rủ Nguyễn Xuân B đi trộm cắp tài sản ở hiệu xăm hình của anh Nguyễn Phương N, Bđồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, N điều khiển xe máy đến công viên Nhạc Sơn đón Bđi chơi đến khoảng 01 giờ ngày 16/9/2016, N chở Bđến hiệu xăm hình của anh Nguyễn Phương N tại số nhà 335, đường Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Do trời mưa to nên cả hai đứng ở hiên nhà, đến khoảng 02 giờ ngày 16/9/2016, N bảo Bcùng trèo tường lên mái nhà bếp phía sau thì phát hiện có 01 tấm nhựa lợp trên mái dùng để lấy ánh sáng, bên trên có đặt khoảng 6 đến 7 viên gạch. N và Bnhặt những viên gạch ra rồi nhấc tấm nhựa lên cho N tụt xuống trước, Bxuống sau. Khi vào trong nhà thì cả hai đi vào phòng xăm hình, N bật điện lên và lấy bộ xăm hình gồm 02 máy đổi nguồn, 01 màn hình đổi nguồn điện màu đen, 02 máy phun xăm hình, kim xăm, mực xăm, kem bôi xăm tất cả cho vào 01 hộp cát tông. Ngay lúc đó N nhìn thấy 01 con lợn bằng đất ở trên nóc tủ, N mang xuống bếp đập vỡ ra và lấy hết 3.400.000 đồng đút vào túi quần để sử dụng riêng và không nói cho B biết. B tháo bộ máy vi tính hiệu Lêlôvô màu hồng, chuột máy tính, quạt tản nhiệt máy tính cho vào túi xách màu đen. Sau đó N chở Bvà toàn bộ tài sản lấy trộm được về chia nhau. N lấy bộ đồ xăm hình còn B lấy bộ máy vi tính xách tay. Đến ngày 20/9/2016, cơ quan điều tra đã thu hồi được 01 bộ xăm hình và 01 bộ máy vi tính trên để trả lại cho người bị hại, riêng số tiền 3.400.000 đồng N đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 20/10/2016 bà Nguyễn Thị Thu H là mẹ đẻ bị cáo N đã bồi thường toàn bộ số tiền trên cho anh Nguyễn Phương N. Người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 28/9/2016 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: Trị giá tài sản mà các bị cáo trộm cắp là 16.132.500 đồng, trong đó bị cáo Bđồng phạm với bị cáo N là 12.732.500 đồng.

Bản Cáo trạng số 111/ KSĐT ngày 29/10/2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố Hoàng Thế N và Nguyễn Xuân B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2016/HS-ST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm n khoản 1 Điều 48, các điều 20, 53, 60 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Thế N 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Đối với Nguyễn Xuân B áp dụng thêm Điều 69, 74 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo B06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm nên có hiệu lực pháp luật.

Tại Kháng nghị số 158/2017/KN-HS ngày 08/5/2017, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2016/HS-ST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm nêu trên về phần quyết định hình phạt đối với Hoàng Thế N để xét xử sơ thẩm lại theo hướng không cho bị cáo được hưởng án treo.

Quyết định giám đốc thẩm số 278/2017/HS-GĐT ngày 08/12/2017, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định:

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2016/HS-ST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai về phần trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Thế N; Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã nhận được hồ sơ vụ án và thụ lý, giải quyết lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thế N xác nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2016/HS-ST ngày 29/11/2016 mà Tòa án đã xét xử. Bị cáo trình bày thêm trong thời chấp hành hình phạt của bản án, bị cáo không phạm tội và có ý thức tuân thủ pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ N quan điểm như cáo trạng truy tố và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thế N phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm n khoản 1 Điều 48, các điều 20, 53 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Thế N 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, người bị hại là anh Nguyễn Phương N vắng mặt, tuy nhiên tại các bản khai có trong hồ sơ đều xác nhận sự việc đúng như bị cáo đã trình bày, anh Nam đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Thế N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Xuân B, của người bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 15/9/2016, Hoàng Thế N và Nguyễn Xuân B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Phương N với tổng số tiền là 16.132.500 đồng. Hành vi nêu trên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Trong vụ án này, bị cáo N là người chủ mưu, khởi xướng, chủ động rủ rê, xúi giục bị cáo B là người chưa thành niên phạm tội nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Thế N là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, đồng thời để ngăn chặn phòng ngừa chung. Bởi lẽ bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết nhất định về xã hội, Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ vì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trị giá tài sản không lớn, đã tác động tích cực đến gia đình bồi thường toàn bộ cho người bị hại và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có nhân thân tương đối tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo không có tài sản riêng nên không phạt tiền là phù hợp.

[4]. Về thời gian chấp hành hình phạt: Do bị cáo đã bị tạm giam, giữ 38 ngày trong giai đoạn điều tra, hiện đang tại ngoại. Do vậy thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Hoàng Thế N được tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được khấu trừ 38 ngày đã tạm giữ, tạm giam.

[5]. Đối với hành vi của Nguyễn Nguyễn Xuân B và phần xử lý vật chứng đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2016/HS-ST ngày 29/11/2016

của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai và các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong bản án này.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại Công văn số 106/TB-CCTHADS ngày 08/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thông báo ngày 08/02/2017 bị cáo Hoàng Thế N đã thi hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo Quyết định của Bản án số 108/2016/HS-ST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, các phần khác của Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Thế N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm n khoản 1 Điều 48, các điều 20, 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thế N 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được khấu trừ 38 ngày đã tạm giữ, tạm giam.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- CATP;
- THAHS+DS;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Thịnh